

NÔNG CỎ MÍN ĐÀM

Năm thứ 11, số 439

GIÁ MUA NHỰT TRÌNH

Đông-dương

Trọng 12 tháng.....	5 \$ 00
— 6 tháng.....	3 00
Mua lẻ mỗi số là....	0 10

Ngoại quốc

Trọng 12 tháng.....	6 \$ 00
— 6 tháng.....	4 00

Không bán chịu

談茗賈農

MỖI TUẦN LỄ IN NGÀY THỨ BA

→ Ai muốn rao báo đến chi, hoặc gửi hải võ chi thì xin gửi cho M. Nguyễn-chánh-Sát. Còn về sự tiến bạc, hoặc mới mua hoặc trả tiền chịu thì xin gửi cho M. Lê-văn-Trung, số 67, đường Lagran-dière Saigon.

Chủ nhơn: **CANAVAGGIO**

Chánh chủ-bút: **Lê-văn-Trung** || Phó chủ-bút: **Nguyễn-chánh-Sát**

Nhà Nhựt-trình này ở tại đường Lagranlière, số 67, Saigon

Giá lúa

Nhờ ơn nhà-mức ra chỉ-dụ nghiêm cầm lúa gạo, chẳng cho xuất cảng, cho nên hôm nay giá lúa cầm chừng, không lên không sụt.

GIÁ BẠC

Kho nhà-nước.....	2 quan 30
Hãng Đông-dương.....	2 » 30
» Hongkong-Shanghai..	2 » 30

Bổn-quán cần cáo

Kính cùng chư vị khán-quan đặng rõ: tự hậu như vị nào có lòng tốt, muốn mua nhựt-trình Nông-cỏ-mín-dàm trước xem chơi

sau giúp Bổn-quán thì xin gửi bạc đèn lên, thà mich lòng trước mà được lòng sau, chớ Bổn-quán chẳng hề dám bán chịu cho vị nào nữa hết.

Nông-cỏ-mín-dàm

Thơ tín văn lai

Bổn-quán xin kiêu lỗi cùng một vị qui-quan ở Sa-déc, nhơn vì hôm tuần trước ông có gửi thơ đèn mà hỏi thăm Bổn-quán về việc mua bán khoai-mì, song lúc ấy Bổn-quán Chủ-bút mắc đi khỏi, người giúp việc ở nhà sơ ý, để lộn phong thơ của ông mất đi, nên không biết qui-danh

và tôn-hiệu thể nào mà hối phúc cho ông đặng, nên nay phải gạnh vào đây ít hàng cho ông trông lăm.

Tại hàng Union Commerciale de l'Indo-chine ở tại đường Boulevard Charner Saigon, là hàng chịu mua khoai-mì, vậy như ông hay là lục-châu chur quân-tử, có khoai-mì nhiều mà muốn bán, thì xin hãy gởi thơ cho hàng ấy mà thương nghị giá cả trước cho biết cao thấp thế nào, nhiên hậu sẽ gởi khoai đến mà bán, vì giá chợ không chừng, hoặc thấp hoặc cao, cho nên Bôn-quán không dám nhứt định giá nào mà nói trước đặng.

Nông-cổ-min-đam.

Số lúa gạo Nam-kỳ

Xuất cảng kể từ ngày 21 septembre trở lại

Table with 3 columns: Lúa, Gạo, and values in thousands of kilos. Rows include 'Số được phép chở', 'Số chở xuống tàu rồi ngày 21 septembre', and 'Số còn xuất cảng buổi chiều 21 septembre'.

Thêm vô 26.116 ngàn kilô cam và 2.570 ngàn kilô tâm còn phải xuất cảng thêm nữa.

Về ngũ cam, máy mới còn lại hiệp với cam các nhà máy còn đang xây đá mà té ra đây, thì cũng đủ theo số được phép chở đi. Vả lại trong nguyên số 26.160 ngàn kilô thì có 16.000 ngàn kilô đi qua đầu năm tây rồi mới được chở xuống tàu.

Về ngũ tâm, số dự trữ nhiều hơn số được phép chở đi.

Số lục biên lúa gạo trữ tại Chợ-lớn và Saigon:

Table with 4 columns: Lúa, Gạo, Kilos, Kilos. Rows include 'Chợ-lớn (Châu-thành)', 'Chợ-lớn (Bình-đông)', and 'Số lúa gạo chờ tới Chợ-lớn đang khi lục biên và không vào số các tỉnh'.

Thêm vô nguyên số cam 23.139.401 kilô, chia ra như vậy: 17.758.401 kilô của Chợ-lớn (thành-phố) 5.123 ngàn kilô của Chợ-lớn (Bình-đông), 258 ngàn kilô của Saigon, và nguyên số tâm

6.233.835 kilô chia ra như vậy: 4.164.984 kilô của Chợ-lớn, 1.514 ngàn kilô của (Bình-đông) và 104.841 kilô của Saigon.

Xay ra gạo số lúa lục biên rồi tại Saigon và Chợ-lớn (kể mất hết một phần ba) thì cũng được 50.186 ngàn kilô hiệp với số gạo dự trữ thì được 61.578 ngàn kilô. Trong ấy có 25.000 ngàn kilô nhiều hơn số gạo được phép chở đi.

Lại còn phải tính số gạo cho Saigon và Chợ-lớn ăn dùng từ đây cho đến mùa tới và số gạo dùng trong các lò dặt rượu dăng khác nữa.

Số lúa gạo trong các tỉnh:

Table with 3 columns: Tỉnh, Lúa (Kilos), Gạo (Kilos). Lists provinces like Baclieu, Baria, Bentre, Bienhoa, Cantho, Chaudoc, Cholon, Giadinh, Gocong, Haiuen, Longxuyen, Mytho, Rachgia, Sadec, Soctrang, Tanan, Thudamot, Tayninh, Travinh, Vinhlong with their respective rice and rice-paddy stocks.

Thiệt số gạo 25 ngàn kilô hiệp với 25 ngàn kilô tại Chợ-lớn không xuất cảng thì là 50 ngàn kilô ước kể lời khai các tỉnh sục mất một phần ba (8.000 ngàn kilô) thì tại Nam-kỳ ta đây bây giờ còn trữ lại đặng 58 ngàn kilô gạo.

Khéo tính thì no khéo lo cũng đỡ

Xứ Nam-kỳ ta, phần nhiều hơn hết, duy có lúa gạo, mỗi năm làm ra rất nhiều, ăn không hết, bán cho ngoại quốc đổi đồ vật-dụng mà dùng, thật là một xứ địa-lợi, tạo-hóa khéo phân chia cho chúng ta hưởng nhờ không biết là bao nhiêu, mới

hôm tháng 8 Annam đến nay, nhiều nhà hột dứa, làm cho phải nuốt củ ăn khoai, thật là rất khó, hễ là quốc thì dĩ nông vi bản, còn dân thì dĩ thực vi thiên (tiên) muốn việc chi cũng lấy ăn làm gốc, hễ ăn no thì lo mới đặng, thật lời tục ngữ nói không sai; chớ như năm nay có nhiều nhà làm ruộng bị hột gạo, phải bỏ ruộng cây không đặng, vì ăn không no, nên lo không đặng, năm ngoài ruộng không lấy chi làm thật lăm, mà cơ sao nay phải thiếu ăn, tại sao vậy? không lẽ lúa gạo có cánh mà bay đi đâu hết, nên phải nước củ, ăn khoai, trí hèn tôi tưởng như lời tục nói hễ thâm thì thâm là phải lăm, vì tại lòng tham nên phải chịu đói, mấy nhà giàu lúc tháng giêng tháng hai thấy tàu ngoại-quốc ăn lúa gạo nhiều, giá cao, đua nhau mà bán, đặng có lấy bạc cho nhiều mà chôn, lớp thì gởi cho các-chủ đem về Tàu, lớp thì bỏ vô ống vô, lớp lại đầu để lấu-xanh, còn nhà nghèo làm thuê làm mướn, được đồng nào không lo mua lúa gạo mà tích trữ chi độ vợ con, hễ có đồng nào thì cứ chơi với ba-tây bôn-tướng mà hết, ý chắc có nhà giàu, chừng nào hết ăn, sẽ chạy tới vay mướn, cũng có ít nhiều, té ra nhà giàu năm nay, lúa mất đồ vô nhà máy hết rồi, ô hô!!! trở về thì con khóc vợ than, từng phải ăn khoai nước củ, thâm cho mấy nhà thiếu gạo, hết tiền, không biết lấy chi mà mua củ khoai, từng phải làm quản-tử-ngồi-rường, sanh ra đêu tẻ, phải chi đặng mấy số tiền của mấy vị cúng ác-tăng lâu nay đó đặng chẵn cứu sanh-linh lúc này, cho khỏi sự hiểm nghèo, để làm cho nhà-nước động lòng phải ra ơn chẵn tấu. Việc hột dứa năm nay đây là tại chúng ta không tính trước, nên mới sanh ra hiểm nghèo như vậy, tôi ao ước phải chi mấy vị Hội-đồng có lòng chiều cổ sanh-linh, xin ra sức bản luận cùng nhà-nước ban hành mấy đêu sau đây, may khi từ nay về sau dẫu có bị tai biến, hay là thật mùa thì cũng khỏi đói.

Tôi ao ước muốn mỗi làng cất một cái kho chứa lúa gán bên nhà-hội làng, lúc gặt hái rồi, làng nào có dư bạc công-nho mua năm bảy trăm giạ lúa dỏ vào kho, còn làng không có bạc công-nho, thì cứ mỗi nhà làm ruộng đặng một trăm giạ thì dỏ kho một giạ, tích trữ đó, đêm thì có dân canh, ngày thì có kẻ thường xuyên gìn giữ, để dành phòng khi tai biến, thật mùa, hoặc lúc tháng tám tháng chín, mấy nhà nghèo rui bị hột ăn, lúa chưa chín kịp, thì làng phát cho dân mướn ăn đỡ ngặt vài tháng cho tới lúa chín, lúc gặt hái xong rồi thì trả lại cho làng, đặng dỏ vô kho để phòng năm khác, còn như năm nào đặng mùa, không có tai biến dều chi, dân không hực ăn, thì lúc tháng 8,

tháng 9 làng chờ bán cho nhà máy, qua lúc tháng chạp thì làng mua lại mà dỏ vô kho, may khi bán mất mà mua đặng rẻ, thì càng sanh lợi thêm, vì lâu nay thấy thường mỗi năm qua tháng 8, tháng 9 thì lúa cao giá, qua lúc tháng 11, tháng chạp lúa chín nhiều thì giá lúa phải sục; cứ mỗi năm tích trữ đặng như vậy, thì chắc là khỏi sự đói mà lại lợi cho nhà-nước, khỏi nhọc lòng lo, vì mỗi làng dều có kho lúa dự phòng; lời tôi luận trên đây làng nào giàu có công-nho xuất mua lúa, dự phòng dỏ, phát cho dân mướn, thì dân trả lại, trả lại cũng mua lúa để dự phòng đó, cứ làm như vậy, thì công-nho của làng cũng còn hoài, mà dân khỏi đói; còn làng nào nghèo không có công-nho mà mua lúa, thì mấy nhà làm ruộng mỗi một trăm giạ, quyền một giạ, tồn có một lần đầu mà thôi, để dự phòng đó, cho dân mướn, dân mướn rồi dân trả, trả rồi cũng để dự phòng đó, cứ làm như vậy thì lúa cũng còn hoài, tuy tồn lần đầu, mà xét lại thì còn hoài, mà lại dỏ cho người hỏn hương mình nữa.

Theo trí hèn tôi ao ước mấy đêu trên đây, xin liệt vị khán-quan miêng chấp, dẫu ai có chê cười tôi cũng cam lòng chịu, vì không phải ước lợi riêng cho mình.

Tân-phứ-thượng, MAI-TẮC-ĐẠI, cựu xã-trưởng.

Diễn-báo

Paris, ngày 16 octobre 1911.

Dân Tàu giầy loạn nghịch với nhà Thanh, khởi binh tại Hớn-Khẩu; có hứa rằng chẳng hề động tới người ngoại-quốc ở ngụ tại đất Tàu và dân Mãng-châu chịu theo trào mới. Bình trào kéo đến phía đông Hớn-Khẩu và tránh hết mây chỗ đất khẩn của người Âu-châu.

Ngày 18 octobre 1911.

Ông Youaochikai thông lãnh các đạo binh trào đánh vùi với binh giặc nội buổi sớm mai nơi hai bên bờ sông Hớn-Khẩu.

Ngày 19 octobre 1911.

Trận giặc hôm qua đánh tại Hớn-Khẩu hai bên đều hao binh nhiều lắm. Binh trào xưng thắng trận, về chỗ địa giới của người Đại-pháp đã khấn, khỏi đá động tới, có một đạo binh cực-dũng của Đại-pháp bảo hộ quyền lợi cho dân của mình.

Ngày 21 octobre 1911.

Binh giặc chiếm đoạt dinh trại của binh trào đã bỏ nơi phía đông thành Hớn-Khẩu, việc thắng phụ chưa định.

Ngày 24 octobre 1911.

Binh giặc lấy đặng thành Kinkiang, thành Nantchang, thành Sinangfou các xứ. Tại Bắc-kinh dân sự có ý muốn theo binh giặc.

Ngày 25 octobre 1911.

Nội thành Quảng-dông trong các nẻo đường đều giặc, quan Nguyên-soát Mãng-châu tên là Foungsen, phu-nhơn của người và ba mươi giáp binh đều bị giết.

Ngày 26 octobre 1911.

Binh giặc đoạt đặng kho tàng của trào Thanh trong những kho ấy ước chừng 22 muôn 5 ngàn cân bạc.

Ngày 27 octobre 1911.

Binh giặc chiếm đặng Phước-châu rồi.

Ngày 28 octobre 1911.

Binh giặc đá tôn ông Liynanheng lên làm Giám-quốc nước Tàu. Ông Yuanchikido lo thể ngăn chông cho trào-dinh.

Ngày 29 octobre 1911.

Binh trào ở Bắc-kinh sai ra, nỗ lực đánh lấy Hớn-Khẩu lại đặng, binh giặc hao chết rất nhiều, binh trào đoạt đặng súng ống và khí giới vô số. Binh trào lấy lại đặng hai thành tại đất Tsohouan.

Ngày 31 octobre 1911.

Triều-dinh Bắc-kinh hạ chiếu xá tội và chiếu an binh giặc, lại xá tội luôn cho kẻ bị tội về việc nhà nước, tỉnh Quảng-dông xưng rằng mình cai trị lấy mình trong việc binh gia và tiền lương. Trong lúc lấy Hớn-Khẩu lại, binh giặc hao chết không biết mấy ngàn;

Ngày 2 novembre 1911.

Triều-dinh Bắc-kinh đã phong cho ông Viên-thê-Khải làm chức Tế-tướng, ông Hong-Ching làm đầu hội cơ-mật đánh giặc thép cho binh giặc, xin hãy nghỉ binh, đặng cho người tỉnh việc giao hòa. Cờ binh vua nay đã dựng lại tại thành Quảng-dông.

Ngày 6 novembre 1911.

Binh giặc chiếm đặng Hàng-châu, Imgiang, Phước-châu, Thượng-hải, trại thân-cơ tại Kiagnan và vàm Woosueg. Thành Hớn-Khẩu bị cháy tan tành.

Nhứt nghệ tinh nhứt thân vinh

Đại phẩm con người ta ở đời, bất kỳ là nghề chi, cũng phải học một nghề cho tinh thực, ấy là: *Lương điển vạn khoảnh bất như bất nghệ tùy thân*, chẳng luận là nghề chi lớn nhỏ, miếng là học đặng cho ròng, thì trọn cả đời cũng đủ no với chúng.

Nhơn vì lúc trước tôi có thầy một người thợ đóng khảm ở tại Cầu-muôi tên là Nguyễn-thành-Kim, thiệt là thợ khéo trong đời này, cho nên lúc ấy tôi có viết ít hàng trong tờ Nông-cổ này, trước là khen người rất có trí ý biết tìm tôi cách nọ thế kia, tùy theo sở thích của thiên hạ buổi này, làm ra đó vật dụng mà bán cho đặng, thiệt chẳng dễ chi, sau là điểm chỉ cho lục châu hay biết mà mua giùm, ấy là tôi có ý muốn khiêu khích đống ban ta trong cuộc nghề nghiệp làm ăn càng ngày càng tranh đua nhau mà làm cho ra khéo léo hơn nữa.

Hôm tháng trước đây, hơn lúc rảnh rang, tôi dạo chơi nơi Cầu-muôi, có ý ghé nhà anh thợ Kim, đặng hỏi thăm coi trong nghề làm ăn nay ra thế nào, ai ngờ vừa đi đến đó thì nghe nói anh đã dọn đi đâu rồi, tôi lấy làm lạ, nghĩ vì bé làm ăn coi dèo thanh phát, sao anh lại bỏ mà dọn đi đâu. Té ra

mới hôm tuần rồi đây tôi hơn có việc phải đi xuống Gò-công, khi xuống tới nơi công việc xong rồi, tôi mới dạo chơi nơi miếng thành phố, may đâu bất kỳ nhi ngộ, tôi thấy anh thợ Kim ở đằng kia lon xon đi tới, gặp tôi liền vội vã chào mừng, lúc ấy tha hương ngộ cố, tôi cũng vội mừng, hỏi thăm những việc hàng huyện áo chỉ nhau một hồi, rồi tôi mới hỏi anh vì làm sao không ở Saigon, lại xuống Gò-công làm chi mà gặp nhau đặng đây. Anh mới nói rằng, anh là người quê quán ở tại Gò-công, nay cha thì già yếu, nhà cửa không ai quản suât, nên phải về xứ sở làm ăn cho tiện bề thân tình mộ khan cho tròn câu từ đạo. Tôi nghe lời nói phải, nên cũng đẹp lòng, hơn hỏi thăm qua nghề nghiệp làm ăn, thì anh mới nói với tôi rằng: Tuy là về ở Gò-công mặc dầu, song anh cũng nơi theo nghề cũ, cứ đóng khảm, hoặc bán tại đó, hoặc gởi lên Saigon để trú tại tiệm Nam-hồng-phát và Chiêu-nam-lâu mà bán cũng có. Nói đến đó rồi anh lại mới tôi về nhà anh mà coi những nghề nghiệp của anh làm ăn, lúc ấy tôi cũng vui chơn theo anh về nhà, vừa đến nơi, tôi lại thấy những non-bộ xây để đầy nhà lớn có nhỏ có, hơn nào xem cũng đẹp, tôi mới hỏi anh xây để làm chi mà nhiều lắm vậy, anh bèn nói với tôi rằng: « Tôi chẳng phải là làm một nghề đóng khảm không mà thôi; nghề xây non-bộ này cũng là sở trường của tôi đó, lúc tôi ở Saigon tôi thường xây non một kiền mà bán cho nhiều người, mà ông này thấy ở Saigon vẫn ưa non-bộ của tôi xây lắm; như ông Nguyễn-chánh-Tâm là tri-huyện tại tòa Đông-dương, ông Nguyễn-chánh-Sát, là chủ-bút Nông-cổ-min-đam, đều có mua non-bộ của tôi mà chơi, thấy có về Saigon hỏi thử hai người thì biết, tôi bán xưa rày cũng nhiều, song không nhớ hết tên mà kể ra cho xiết. » Tôi nghe anh nói như vậy, tôi bèn bước ra xem mây hòn non, thấy anh có xây nhiều hòn nhỏ nhỏ, để trong lồng kiền hể vận máy rồi thì nước ở trong bốn tự nhiên phun lên có vòi, tưới khắp cả hòn non như mưa sa lát đất, xinh đẹp vô cùng, ước mua về mà để chưng chơi nơi bàn bureau thì xem ra rất thú, tôi thấy vậy đẹp lòng, nên cũng mua một hòn, trước là giúp bạn đống ban nghề nghiệp cho mau thành, sau là để ngoạn hứng mà chơi cho táng muộn.

Nay tôi biên sơ ít đều kính xin ông chủ-bút làm ơn ăn hành giùm vào tờ Nông-cổ của ông, trước là khiêu khích cho trẻ đàng em, nói theo gương phải mà làm, như học chữ không đặng, thì phải học nghề, bất kỳ là nghề chi, miếng là cho ròng đặng một nghề, thì cũng đủ mà lo bề phủ nương; sau là chỉ giùm cho lục châu chừ quán-từ đặng

hay, như vị nào cố muốn mua khảm đóng tốt, hoặc mua non-bộ đẹp, thì cứ gởi thơ ngay cho tên Nguyễn-thành-Kim, ở tại làng Thành-phố Gò-công mà thương nghị thì người ấy sẽ lo gởi đến chẳng sai.

Saigon, NGUYỄN-VIỆT-PHONG.

Hương truyền

DỤC TỘC BẤT ĐẠT

Người làm rầy kia tánh tình lỗ mãng, nên trách sao con tạo hay dẫn dā. Anh ta trồng một đám bắp; đêm từ giờ, trông từ khác mà không thấy bắp lên cho vừa ý anh ta; bữa nọ thoạt nghĩ rằng: Nếu mình muốn cho bắp mau vược lên thì mình phải nắm ngọn nó mà nhớm lên một chút, một ngày nhớm lên một chút, mười ngày cũng hiêm rồi, làm như vậy hoặc may bắp mau có trái, chớ còn ngồi khoanh tay mà chờ cho nó lên thì lâu lắm. Anh ta nghĩ vậy rồi máng, tưởng rằng đặc kẻ nên lại nắm mấy ngọn bắp mà nhớm lên hết, kẻ chiếu về mặt đất, hơn hồ, đêm ấy ngủ rất ngon giấc. Trời vừa rưng sáng, anh ta ra vườn, lại rờ rảm mây cây bắp, thấy cây thì lá dơ héo, còn cây mới động tới thì đã ngã rồi. Kẻ chiếu bữa ấy, cả đám bắp đều héo lá hết. Chừng ấy anh ta mới biết vì mình nóng mà nhớm bắp lên nên nó mới tróc gốc đứt rễ mà chết như vậy, ăn năn không kiếp, bèn than rằng: *Dục tộc bất đạt*.

Ấy vậy, phàm là người ở đời thì phải chiếu theo con tạo, chớ có bòn chôn mà phải đều hỏi nhi bất cập.

AN PHẬN TÙY DUYÊN.

Con Cò với con thàng-cộc; con Cò thơ thẩn theo mé rạch mé sông mà kiếm ăn, còn con thàng-cộc thì lại lặn hụp cả ngày; nghĩ lại mà coi Cò lòi thoi nơi mé nơi bờ mà cũng đủ ăn qua ngày qua tháng, còn thàng-cộc đầu lặn hụp cho lấm đi nữa thì bắt quá cũng đủ no bụng mà thôi.

Vì sao Cò vậy, thàng-cộc vậy, mà nghĩ cho chính lý thì ai cũng như vậy? Chẳng qua là ai có phận này mà thôi.

Ấy vậy, ở đời giàu nghèo ai theo phận này, hãy lo an phận thù thương, thì mới hay cho! Chớ khá trách sao mình phải cơ hàn khôn khổ.

Càng cao thì gió càng lay,
Càng cao danh vọng càng dày gian nan.

Người làm vườn kia đương lui cui làm lụng, chợt ngó lên thấy một người đương vui cười trên một cái lầu đài đó, liền trách số phận mình sao có nghèo đến nỗi, nên mắng đời cứ làm thuê làm mướn dưới đất, chớ biết ngày nào chơn mới đáng bước lên lầu mà chơi như người ta vậy; còn người đương vui cười ở trên lầu, bởi thấy mình ở nơi cao hơn người đứng dưới đất, xây thầy một cái phi-thoàn hay lượn trên không, liền trách mình sao chẳng đáng ngồi phi-thoàn mà lên trên cao như vậy. Phúc đâu, gió thổi càng ngày càng to, mây đen kéo mù mịch, chớp nháy từng bưng, sét bèn đánh cái phi-thoàn ấy rớt xuống lầu trúng nhằm người đương đứng nơi ấy; còn người ở dưới đất nghe sét đánh bèn vào nhà mà đọc; ngó lên thấy người cỡi phi-thoàn đã xa chơi đi-lộ, còn người ở trên lầu thì lại mang trường tích, bèn suy nghĩ giầy lâu rồi vỗ tay cười lớn mà nói rằng: *Càng cao thì gió càng lay, càng cao danh vọng càng dày gian nan*; ta hãy tùy duyên an phận, lựa phải ước trông chớ nữa mà chác lấy cái gian nan kia.

CHẮC ĐẬU

Ông Giám-khảo hạch một tên học trò thi rằng: Nếu trò có một miếng đất bé dài dạng 8.000 thước, bé ngang dạng 5.000 thước, mà trò muốn biết miếng đất ấy dạng mây mẫu thì phải làm sao?
— Anh học trò thì trả lời rằng:
Bẩm quan Giám-khảo, muốn cho biết miếng đất ấy dạng mây mẫu thì dễ lắm.
— Quan Giám-khảo hỏi:
Sao mà trò nói rằng dễ lắm?
— Học trò thì trả lời:
Dễ là nếu muốn biết, hãy mướn một ông quan họ-đồ đến đo thì biết chớ có khó gì đâu.

TRẦN-THÁT-NƯƠNG.

Di-đoan lược luận

Phàm con người ở đời (tự Thiên-tử chí ư thứ dân) nào ai mà khỏi chết, khỏi đau, khỏi nghèo, khỏi hoạn nạn; ấy bòn đều trời đã định chẳng ai cầu cho khỏi dạng; trừ ra mà mình biết

lo ăn ở sạch sẽ cẩn thận, làm phước đức, tránh việc quây, làm việc phải, lánh việc tội, làm việc phước, thì dầu trời có định cho mình chết, chết bình an, đau gặp thuốc, nghèo gặp kẻ giúp, hoạn-nạn gặp người cứu. Chớ đừng có làm mà tin theo mây chịch bóng, mây anh thấy pháp kiem đều nọ thì kia lương gạt mà nói rằng: Ông thần này quở sao không xá ông, khi lại nói rằng: bà kia quở, hoặc cậu nọ khuấy, cô kia phá; hoặc là Thần-bô, Hà-bá; Long-vương, Chàng-năm và rần rít bất làm vợ; hoặc là nói vọng Cô-bà, hay là vọng Cô bắt vì là đối khác con cháu không cúng.

Ồi! Chư vị trong lục-châu ôi! Xét lại mà coi, người ta là Thần Thánh, là Vua, là Bà, là Cô ai lại đi quở bậy bạ, bắt bậy bạ và lấy bậy bạ vậy sao? Có câu chữ nói rằng: *Dương-gian âm-phủ đồng nhiệt lý*, đầu đầu thì cũng một lẽ, có lý nào mà dám trái phép như thế.

Dã như, một ông quan lớn nào người ta biết ông, ông biết người ta, mà họ khinh không kính ông thì ông mới phạt mới đánh; chớ như người ta không biết ông thì sao mà ông bắt lỗi dạng. Huông chi là vì Thánh vị Thần là thiêng liêng vô hình vô ảnh mà ai thầy ông đầu mà kính, mà ông hông bắt lỗi, hông quở phạt. Còn nói rằng: vọng Cô-bà hay là vọng Cô về bắt cho con cháu cúng cho mà ăn, sao vậy. Ví dụ như có Cô nào hay là Bà nào có đối thì bèo con cháu nó nầu cho mà ăn có lẽ nào không bèo nó nầu cơm cho mà ăn, cứ đánh nó mà nó biết nó cho ăn sao?

Còn nói rằng: Thần-bô, vua giải dưới và các vị giải dưới lên bắt đơn bà con gái trên dương-gian mà làm vợ, sao vậy? Mây ông là Thần là Thánh là Vua lẽ nào lại không biết luật mà dám lên gian dâm hay là hòa dâm như vậy; xin hãy xem trong luật thập-diện rồi cáo gian cho mây ông, coi có phải là tội ngoại-tình thì án thập-diện xử thế nào và án xử ta xử ra thế nào mà mây ông đi phạm luật như vậy thì làm sao mà xử tội người thế cho dạng; xin xét lại mà coi những điều tôi nói đây có phải cũng chẳng?

Lại còn mây chủ thầy pháp, chúng nó là giồng gì, chúng nó cũng là người ta như mình mà có nhiều anh lại hèn hơn mình nữa, sao chúng nó lại đòi dạng các vị Vua, và Thần Thánh đến mà buộc tội khảo kẹp dạng, chúng nó nói rằng: Chúng nó thọ giáo của Ngọc-hoàng có ân sất của Ngọc-hoàng. Vậy chớ Ngọc-hoàng có ký tên và đóng ấn cho chúng nó thật hay là chúng nó mạo tên đóng ấn của chúng nó mà làm dấu phạm thượng như thế?

Vậy tôi vốn còn thiếu niên lắm chẳng dám luận về các tội của mây chủ thầy pháp. Nên tôi cúi xin

các đứng đa văn quàng kiêu luận giùm các tội trọng của chúng nó đã kể ra sau này:

- 1° Về tội mạo tên và mạo ân của Ngọc-hoàng;
- 2° Về tội cáo gian cho Vua và Thánh Thần;
- 3° Về tội phạm thượng là bắt Thần-bô và vua giải dưới mà tra hỏi làm sĩ nhục;
- 4° Về tội mây chịch bóng là gì mà dạng phép đòi ông này bà kia đến.

TRẦN-THIÊN-Ý.

Hì tín

Thầy Đinh-thái-Son, là chủ nhà in hiệu Phát-Toán, mới dạng Triều-đình Đại-nam sắc tứ Kim-khánh nhưt diện, có làm một tiệc rất trọng thể tại Phú-hương-lầu mà đãi thân-bằng cô-hữu của thầy.

Đêm ấy tại Phú-hương-lầu đèn treo rực-rờ, gán trót trăm người dự tiệc, có các ông, mây thầy và bầy, tám viên quan Langsa, ăn uống vui vậy, thầy đều tỏ ý vui mừng cho thầy Phát-Toán.

Khi gần mãng tiệc vừa lúc đãi rượu Champagne thì Bồn-quán Phó-chủ-bút là M. Nguyễn-chánh-Sát bước ra đứng nơi giữa tiệc mà xướng đọc một bài khánh-hạ như vậy:

CÁC ÔNG,

Nay nhưn cái tiệc vui này, cũng có các ông, mây thầy và anh em bằng bối của chúng ta, thầy đều có mặt tại đây, nên tôi xin phép các ông dạng tỏ đôi lời nôm-na quẻ-kịch nơi giữa tiệc này mà khánh-hạ thầy Đinh-thái-Son là bạn hữu của chúng ta, hôm nay dạng sắc tứ Kim-khánh, thiệt là một điều quý trọng hơn hết, trên chớ rạng tỏ-tông, dưới vinh vang thế tử. Tôi nghĩ vì phận làm trai ở đời có chi quý hơn cho bằng phần vua mà đối mặt, nay mà thầy Đinh-thái-Son tuy không đai mãng mặt dẫu, song cũng dạng Triều-đình sắc tứ. Ấy thiệt là xứng đáng cho bằng bối chúng ta vui lòng đẹp dạ là dường nào.

Vả chẳng thầy Đinh-thái-Son này người quán Nghệ-an, vẫn cũng là con nhà khoa mục, nơi đầu trăm anh; nhưng mà, gặp lỗi chẳng may, lúc mới 12 tuổi rồi bị cơn binh cách, thiên hạ phân vân, nên phải lưu lạt vào đất Saigon, ở ngụ nơi Tân-định. Lúc ấy nhưn tình ai ai cũng vậy, hề thầy kẻ thất thời thì chi cho khỏi khi bặt dễ dui; nhưng mà thầy Đinh-thái-Son cũng bèn lòng nhịn nhục, nhắm mắt đưa chơn, xin vào nhà in mà học nghề đóng sách. Lán lán hề lại thu qua, nghề nghiệp dạng tinh, mới xin vào làm công nơi nhà in của ông Bock, một ngày vào hai ba cất bạc mà lán

lựa với đời. Song nhờ tánh người tiền tặng, lán dạng bao nhiêu cứ thòm-bính bấy nhiêu, lán hối tự thiếu thành đa, mới có dư ra chút đỉnh. Lại may nhờ linh-nhạc của thầy, thầy vậy thì thương, kêu về gả con là thiềm Năm bây giờ đây, lại giúp thêm vốn liễn, thầy nhờ đó mới ra mướn một căng phò ngang trước nhà thờ Tân-định mà lập một nhà đóng sách nhỏ nhỏ. Lúc ấy tôi vẫn còn giúp việc tại phòng Canh-nông, thầy thường tới lui lãnh sách nơi bureau tôi đem về mà đóng, cho nên tôi với thầy quen biết nhau là từ ngày ấy. May nhờ Hoàng-thiên bất phụ, vả lại làm người ở đời, hề hữu chí thì sự cảnh thành, cho nên trong việc làm ăn của thầy rất mau tân bộ; bang đầu còn nhỏ sau hóa ra to, lán lán mỡ mang ra cuộc kinh dinh rất nên cả thể? Thiệt là bạch thủ xuất thân mà làm dạng như vậy, cũng là ít có.

Đền nay lại nhờ ơn Triều-đình truất cấp, chẳng khuất lập những người có chí biết lo kinh dinh trong cuộc đại thương, phòng tranh đua quyền lợi với tha bang, mà mỡ mang cho trẻ đảng em, nên mới sắc thưởng Kim-khánh nhưt diện dạng để mà nêu gương cho kẻ hậu lai. Ấy là một điều đáng khen, đáng mãng, đáng ghi, đáng nhớ đó.

Sáng hiệp này, tôi xin thay mặt cho nhà Nông-cổ-min-đam và phần riêng của tôi mà mãng cho thầy Đinh-thái-Son rày đã phỉ nguyện, và chúc luôn cho thầy trong cuộc thương trường càng ngày càng thịnh phát.

Nay tiệc cũng gần mãng rồi, vậy xin chớ ông hãy rập nhau một ý mà cạn chén rượu này, dạng mà mãng giùm cho thầy Đinh-thái-Son, nay đã dạng công thành danh toại.

Chúc cho nhà-nước Đại-pháp trường trị cửu an!
Chúc cho Triều đình Đại-nam hoàng đô cũng cố!
Chúc cho lục tỉnh Nam-kỳ dân khương vật phụ!

Khi M. Nguyễn-chánh-Sát đọc vừa giỡn lời thì ai này thầy đều vỗ tay xưng hạ, tiệc đã viên mãng, M. Đinh-thái-Son bèn thỉnh hết các quan vào rập hát Phước-Xương ở tại đường Bourdais mà xem hát bội.

Lúc vào đến rập hát, ai này ngồi lại vừa yên, M. Ba Lê cũng bước ra trước rập mà đọc một bài khánh-hạ như vậy:

CÁC BÀ, CÁC CÔ,
MÂY ÔNG VÀ MÂY THẦY,

Tôi không đành bỏ qua điệp này mà chẳng vài lời quẻ kịch xưng tụng ít nhiều đức tánh của ông Đinh-thái-Son, mong ơn Triều-đình Đại-nam sắc tứ Kim-khánh.

Vả chẳng ông Đinh-Thái này vẫn là con nhà danh giáo, rồi thời gặp cơn lị loạn, thườ còn niên ấu, nên quyết lìa bỏ quê hương theo ông Lê-bá-Đình vào đất Nam-Trung, dốc lòng sang Đại-pháp mà tiến học.

Thăm thay! ọc lâu canh tao liên dạ vô, thoản tri hữu ngộ đã đầu phong, chẳng may mà thời sự phân vân, ông Lê-Bá sớm về cõi thọ, một mình ông Đinh-thái-Sơn bơ vơ đất khách, nên phải vào kỳ thi nơi nhà trường Tân-định học nghề đóng sách.

Cho hay, gần mực thì đen, gần đèn thì sáng, phượng chi ông Đinh-thái-Sơn gần công lao khổ cần cù, vừa mạng bốn năm hèn tách mình ra làm tiểu công cho nhà in Auguste Bock, rồi lần lần tới nhà in nhà nước (Imprimerie Nationale).

Từ đây, thời lai phong tông, phận mòng, trí giầy, vào phôi duyên với con gái ông cầu Toán, là Madame Sơn bày giờ đây; nói cho phải, ông Cầu này vốn dòng đạo đức, thương con rẻ hết sức bù ch, cho nên ông Đinh-thái-Sơn ăn ở chung mà lại làm riêng, khi ấy mới chắc lột được ít bạc tiền mà qui mô gầy dựng, sự-nghiệp vững-bền, xưng hiệu Phát-Toán cho tới ngày nay gọi là niềm cội cây, nguồn-nước.

Này vậy, ông Đinh-thái-Sơn là người thất học, mà rèn lòng bền chí, lao khổ kiệm cần, tự lập thành một nhà in ngày nay rộng lớn, tuy không hơn song chả kém các nhà in của người ngoại-quốc trong bốn xứ, thợ thấy đông, nghề-nghiệp giỏi, trong tiệm có sẵn đủ các thứ máy lớn nhỏ, các thứ chữ tây, nam, mỗi ngày lãnh in nhật-báo và thơ tướg, truyện sách cùng là số bộ giầy tờ cho nhiều số-nhiều ty, càng ngày càng không ngớt việc, nổi tiếng xa gần, cho nên Triều-Đình Đại-nam mới thưởng Kim-khánh như vậy.

Sau hết, tôi xin hiệp một ý, một lòng với sử quán *Nhật-báo-Tĩnh* mà tặng khen ông chủ nhà in Phát-Toán, một bài bác cú như sau này:

Từng trái xuân xanh bước khảm kha,
 Học nên nghề-nghiệp dựng gầy ra,
 Ân dưỡg nổi tiếng vang bờ cõi,
 Kim-Khánh ân ban báu nước nhà,
 Nguồn lợi thuận xuôi bướm gặp gió,
 Đường danh nẻo lợi gấm thêm hoa,
 Lễ trời đã định cho phân phước,
 Khen ngợi từ gần nhân đến xa.

M. Ba Lê đọc vừa; giữc lời, ai này đều vỗ tay khen rộ.

Kê có ông Lê-bá-Cử là quan Annam ngoài Huế cũng đứng giầy xin thay mặt cho ông Hoàng-Giáp Phạm-như-Xương đang làm Đốc-học và ông Tôn-thất Mỹ đang làm An-sát tại Trung-kỳ, mà đọc ba bài thơ như sau này:

THƠ MÃNG ÔNG ĐINH-THÁI-SƠN
 được thưởng Kim-khánh

Khôn khéo người Tây có lạ nào,
 Người Đông tiếng khéo nổi ba phao,
 Khánh vàng cửa Bắc vua ban xuống,
 Nhà ngọc phương Nam khách giá cao,
 Vòng vẫy văn chương Âu liêng Á,
 Vinh vang công nghiệp quận như trào,
 Bên cầu hỏi mây tay rành rồi,
 Đố bửu trời cho đã dề nao.

Hữu hộ nguyên vạn.

Sự mờ văn minh khéo thể nào,
 Đồ như sơn vẽ trắng như phao,
 Báu trời huê vật xa càng quý,
 Hình A hỗn Âu thấp hóa cao,
 Thâu cả gió mây in một bức,
 Mỡ tung cửa ngõ hiệp hai trào,
 Người Nam cơ xảo ai rằng ít,
 Mới trở nghề ra thầy đã nao.

Hoàng-Giáp, PHẠM-NHƯ-XƯƠNG.

Phụng hòa.

Chín lần mưa móc có riêng nào,
 Người ở Đông-nai tiếng nổi phao,
 Bôn chữ đình ninh lời khá tạc,
 Mười phần thông thái giá càng cao,
 Nghĩ minh vinh hiển nhờ gia khánh,
 Ngành mặt trường an chúc dề trào,
 Cho biết văn chương là quý thể,
 Tâm lòng báo đáp ước no nao,

Tôn-thất Mỹ.

Nay Bôn-quán cũng mắng giùm cho M. Đinh-thái-Sơn đã dặng ơn vua ban thưởng, và chúc luôn cho thấy bé thương cổ càng ngày càng thịnh lợi.

Nông-cổ-min-đam.

Kim cổ kỳ văn

Người phải trời chằng giức
 (tiếp theo).

Chẳng dề Phương-Dồng phần thì già yếu, phần bị gió tuyết lạnh lẽo trọn ngày, cho nên cảm chứng phong-hàng, qua đèn nửa đêm, mình máy nóng hám, miệng thì khô khác, hồi xía nước trà mà uống. Đưa nhỏ, không biết ở đâu mà kiếm, vì ở ngụ nhờ nơi tiệm của người, đang lúc nửa đêm, chẳng dám kêu ai mà hỏi, chờ đến trời sáng, mới mở cửa phòng đi ra, song thấy vợ chồng Lưu-công còn ngủ, cũng chẳng dám kêu, đứng chờ giầy lâu, nghe tiếng Lưu-công tăng-hắng, liền bước trở tới. Lưu-công xem thấy thì hỏi rằng: «Cháu thức giầy làm chi sớm lắm vậy?» Đưa nhỏ thưa rằng: «Đêm nay cha tôi nóng lạnh, trong cổ lại khô, đòi uống nước hoai, nên tôi phải giầy sớm kiếm nước cho cha tôi.» Lưu-công nói: «Áy là tại hôm qua người bị lạnh lẽo, nên mới cảm mà sanh bệnh, vậy thì để ta đi nấu nước trà, chờ chẳng nên cho người dùng nước lạnh.» Nói rồi liền hỏi Lưu-bà nấu nước bỏ trà, rót ra một tô bưng thẳng vào phòng, đưa nhỏ liền đỡ Phương-Dồng giầy, uống dặng vài hớp, rồi mở mắt ra, thấy Lưu-công đứng gần một bên, bèn nói rằng: «Tôi rất cảm ơn ông, biết làm sao mà báo đáp cho vừa lòng.» Lưu-công nói: «Anh chớ lo chi việc ấy, hãy an lòng mà nghĩ cho khỏe, rằng uống ít hớp nước nóng rồi trùm mền lại cho nó ra dặng mồ-hôi thì nhẹ.» Và nói và với tay lấy mền đắp cho Phương-Dồng, ai ngờ cái mền ấy mỏng quá, Lưu-công bèn nói rằng: «Trời thì lạnh lắm mà cái mền này mỏng quá như vậy, làm sao cho mồ-hôi ra dặng.» Lưu-bà đứng nơi ngoài cửa, nghe nói như vậy, liền chạy đi lấy một cái mền bông rất dày đem vào mà nói rằng: «Mền đây này, hãy coi mà đắp giùm cho từ-tê, trời lạnh lẽo lắm, không để gì đâu.» Đưa nhỏ bước ra tiếp lấy đem vào, Lưu-công liền lấy trải ra đắp trùm từ-tê, rồi mới ra ngoài mà rửa mặt, trong giầy lác rỏi lại trở vào mà hỏi thăm rằng: «Có mồ-hôi chẳng?» Đưa nhỏ ấy nói: «Tôi mới rửa rồi, chẳng thấy có chút mồ-hôi nào hết.» Lưu-công nói: «Nếu chẳng có mồ-hôi thì anh cảm đây nặng lắm, phải rước thầy tới coi mà hỏi thuốc uống cho ra mồ-hôi mới dặng.» Đưa nhỏ nói: «Cha tôi bạc tiền không có, biết lấy chi mà lo nổi thuốc men.» Lưu-công nói:

«Cháu chớ lo chi, việc gì cũng có ta đây, không hề chi mà sợ.»

(Sau sẽ tiếp theo).

Tân-châu, NGUYỄN-THÊ-HOÀ.

Bài tặng

QUAN CHỦ-TỈNH THỦ-ĐA-U-MỘT
 VÀ ÔNG PHÓ-TỔNG NGUYỄN-ĐĂNG-KHOA

Năm Tân-hợi vừa chùng tháng sáu,
 Điểm trời ra ba mòng mọc hướng Tây,
 Hạng ba trắng đất nước cháy cây,
 Dân hạt Thủ gieo trồng đã không nổi,
 Bối có áy làng, dân bối rồi,
 Khắp cả châu đô thán ta-nha,
 Vì quan trên lo việc nước nhà,
 Nên chưa rõ chúng dân đói khó,
 Cả hạt lệ dân kêu đó khổ,
 Thâu tai ông phó-tổng Nguyễn-đăng-Khoa,
 Tác ba mươi tách nét hiển hòa,
 Nghe dân đói hết lòng chua xót,
 Thương lẽ thứ quên muối ngon ngọt,
 Giã hàng dân dọ khắp trăm thôn,
 Chẳng quân thân leo gộc xuống cồn,
 Thầy dân chúng kẻ lang thang người đói rách
 Trở về nhà hết lòng biện bạch,
 Nhóm hương chức Phú-Cường,
 Tô rằng dân trong hạt đói khá thương,
 Dâng tờ phúc bẩm cùng quan chủ tỉnh,
 Xin làm phước xuất tiền nghị định,
 Chấn bản giúp đói cho dân,
 Phó-tổng Khoa hết dạ ân cần,
 Cầu chủ tỉnh xin ba điều lệ,
 Điều thứ nhất hết lòng cặn kẻ,
 Xuất công nho mua gạo giúp dân,
 Điều thứ nhì hết dạ khẩn cầu,
 Xin rưng cãm cho dân đồn nhờ 3 tháng,
 Điều thứ ba rất nên chánh đáng,
 Xin cho dân nghèo lấy gạo đổi công,
 Chủ tỉnh quan lòng rất khoan hồng,
 Xem tờ phúc vui lòng nhậm tứ,
 Nhờ ơn ấy cho nên trong dân sự,
 Đặng no lòng cả thầy thái bình,
 Trước nhờ qnan chủ tỉnh đại minh,
 Sau cãm đức ơn ông phó-tổng,
 Thiệt là người tuổi xanh lượng rộng,
 Đức hạnh cao đáng mặc huân thán,

Hạt Thù rày, trăm họ dặng an thân,
 Khởi chết đói ơn bằng tái tạo,
 Ông phó tổng đồng ban đồng đạo,
 Ra làm quan hết dạ thương dân,
 Bá tánh nay mà dặng an thân,
 Cũng nhờ có ơn thầy tế độ,
 Thiệt đức hạnh của người đáng mộ,
 Tặng lời khen ngợi chút danh lành,
 Xin quý viên xem nghiệm cho rành,
 Tác vi lập đức tài đại thành,
 Ngoài lễ thứ khôi hệ đối rách,
 Trong việc quan cũng dặng bình an,
 Trước thi ân ba tánh khỏi cơ hàng,
 Cùng việc nước nhưt ân lương tiện,
 Nêu dân đối ất là sanh biên,
 Sanh biên là rồi của nước nhà,
 Trong hạt rày bá tánh an hòa,
 Chúng dân lại hết lòng cảm phục,
 Tôi xin tặng ít lời què tục,
 Mà ngợi khen tuổi nhỏ trí cao,
 Bài luận này đầu siển câu nào,
 Xin quý-vị rộng thương tôi bèn sí,
 Vì tôi thiệt sơ tài thấp trí,
 Đặt lời tặng ít siêu,
 Quê hèn ở chợ Lái-thiếu,
 Làng Tân-thới thuộc Bình-chánh-tổng.

Nay lời tặng.

TRẦN-CÔNG-CÁN,

Cựu thơ-ký Tòa-bổ Thủ-dấu-một,

Tiểu đàm

CỘP DẠ, NỘI-THỊ HỮ

Có một tên kia theo hát bội đã lâu mà không biết hát chi hết, bữa nọ hát tuồng Trá-hôn, anh ta ra làm vai cộp; chừng Trần-từ-Minh kêu: «Mạnh hổ!» Nó dạ, khi vào buồn anh nhưng đánh nó một bốp tai và nói rằng: «Đồ khôn kiếp, u mê thì thôi, người ta kêu sao mi không hừ, lại dạ.» Qua bữa khác thiếu vai tuồng lại bắt nó ra làm quan Nội-thị để mà hầu vua: nó mới mặt áo trắng xanh vào, đội mũ Tù-tài lên, ra đứng một bên ông vua đó. Khi ông vua ra tuồng xưng tên hiệu rồi mới kêu rằng: «Nội-thị!» Nó la hú!!!

* * *

ÂM CHỮ CHO KHỎI QUÊN

Có tên học trò kia tôi gia, học hay quên, bị thầy đánh hoài, ngày kia trong vở nó có chữ Khi là há, nó lập đi lập lại mà quên hoài, sợ phải đòn, nên mới vẽ một cái hình con khi há miệng ngời một bên chữ ấy, dặng chiếu thấy dọn có quên, thầy đó thì nhớ, vì nó nói khi há, khi há cũng đó.

Đền chiếu tôi thấy dọn lại, nó đọc tới chữ ấy thì lại quên đi, nhắm đi nhắm lại cái hình nó đã vẽ-ra giống in con chó há miệng ra mà ngáp, nên nó học chữ chớ là ngáp.

Qua bữa sau trong vở nó lại có chữ viên là tròn, nó cũng quên hoài, mới vẽ cục đất tròn tròn để gần chỗ ngồi đó, dặng có nhớ mà học; chẳng ngờ giây qua giây lại cũng quên phứt để cục đất đẹp đi, chừng thấy dọn nó đọc tới chữ ấy cũng quên nữa, nó ngó lại cục đất đẹp dẹp, thì nhớ lại học viên là dẹp.

THẮNG ĂN TRỘM GẠO ĐÒI KHĂN

Thắng cha kia tánh tham lam hay ăn trộm vặt, bữa nọ đang lúc ban ngày nó đi ngang qua cái nhà kia ngó thấy gạo đổ đồng đó, còn anh chủ nhà thì nằm ngay trên văng mà ngủ, nó mới xẹt vô lột cái khăn của nó đang bịch trên đầu trải ra mà xút gạo, mà mắt lòng tham thái quá, muỗa xút cho nhiều, chẳng coi đi coi lại, cứ xút đổ vào khăn hoài, đồ riết một hồi, gạo nhiều quá tràn rã lấp mắt cái khăn đi, nó ngó quanh ngó quắt không biết ai lấy, bèn chạy lại nắm chơn anh chủ nhà mà giật lia giật lĩa và la lên rằng: «Tôi đã tham mà anh tham quá cha tôi đi nữa vậy.» Gạo của anh còn đó, tôi là xút hết nào đâu, mà anh lại giấu mắt cái khăn của tôi đi.

Nhàn đàm

Chuyện đời xưa Anh-quốc

(tiếp theo)

Cách mười ngày, ông Harry Cower đến dinh quan Chương-ly-đề-hình Jules mà hỏi thăm thì Jules nói rằng chưa tiếm dặng kê hay, hãy về mà chờ mười ngày nữa. — Harry Cower nghe nói rất buồn, song phải sao hay vậy chớ biết làm sao bây giờ, bèn trở về mặt bằng hai ngón tay tréo, về nhà luôn trông cho ngày mau tới, đêm mau sáng cho tới

mười ngày dặng coi việc ra thế nào. — Chừng dặng mười ngày rồi Harry Cower lên tên đến dinh quan Chương-ly, lính hầu nói rằng quan Chương-ly quý dặng không yên, nên không tiếp khách dặng, có dạy anh em tôi, khi ông đến thì nói lại với ông rằng phải chờ mười bữa nữa, chừng quan Chương-ly mạnh rồi sẽ lo dùm cho ông mới được.

Harry Cower đương nóng việc mình, nghe lính hầu nói mây lời ấy thì ruột dưng đạo cát, liền trở về luôn những thờ than. Cách mười ngày đến dinh quan Chương-ly một lần nữa, lính hầu lại nói rằng ngài đi khỏi đã hai bữa rồi, Harry Cower hỏi đi tới chừng nào mới về, lính hầu nói không biết. — Harry Cower lại hỏi lính hầu có nghe nói tới việc mình hay không? Lính hầu cũng nói không biết dặng, vì mắng lo canh tuần ở ngoài cửa nên không rõ được việc trong dinh. — Harry Cower tưởng thăm rằng Jules không có chước chi mà cứ dặng con mình, nên mới kiếm chuyện mà ngăn cản mình như vậy, liền từ giả lính hầu, rồi bước ra về, ngó mặt lên trời mà than rằng mình vô phước: Nay còn có ba ngày nữa mà chưa nghe động tĩnh chi hết thì ai còn dám trông rằng con mình sẽ khỏi đại họa. Thôi thôi, phải sao chịu vậy, số mạng người đời cái sao cho nổi với trời xanh. Harry Cower chẳng còn biết đâu mà chạy nữa, duy có chờ ngày mà coi con mình chịu chết nơi chôn phước-trường mà thôi.

Nói về Jules khi ngày xứ-tử của Toto hầu tới thì làm một cái giấy nợ như vậy:

Tôi ký tên dưới đây là Harry Toto làm giấy này chứng rằng có vay của quan cựu Chương-ly-đề-hình quý danh là Jules White hai ngàn đồng bạc ngày... tháng... năm...; quan Chương-ly đành cho tôi vay bạc hai phần lời và đủ hai năm tôi phải thôi tất vốn lại.

Nay tờ.

Khi giấy ấy làm rồi thì Jules lên vào ngục biểu Toto ký tên vô giấy ấy và dặn nếu quan Tòa hỏi có vay hai ngàn đồng bạc của Jules hay không thì phải nói có, Toto chịu, xong rồi Jules trở về.

Nói về Harry Cower tuy hết kế tới mạng con mình, song tình cha con, bao đành chẳng làm cho hết lòng hết sức, nên cách một ngày nữa thì dặng ngày xứ-tử. Harry Cower đến dinh Jules mà hỏi thăm. — Jules nói: Ông hãy về mà ngủ yên giãt đi, ngày mai con ông sẽ trở về với ông, tôi cứ nó dặng rồi. Harry Cower nghe nói sững sờ, nửa mắng nửa nghi, liền nói rằng: Hay là ông nói chơi chăng? — Jules nói: Tôi không lẽ nói chơi với ông, vì là việc sống chết chớ phải việc tầm thường hay sao? song tôi dặn ông một điều, là hễ tới đầu mà

ai có hỏi ông những việc ông có liên can với tôi thì ông phải nói có và nói bằng lòng chẳng nên lầy lăm lạp và cũng chẳng nên suy nghĩ làm chi mà sanh rồi. Thôi, ông hãy về đi, tôi không nói rõ cơ mưu cho ông nghe là vì e lậu việc.

— Harry Cower nghe nói dường như cớ dặng hạt mà lên còi tiền, không dám trái ý Jules mà hỏi cho rõ ràng, duy có dạ, dạ, rồi từ giả ra cửa chạy miết về nhà, thuật hết mây lời của Jules nói cho vợ nghe. Đêm ấy, chồng nói chắc con mình sẽ khỏi chết, vợ lại không tin vì chưa rõ duyên do, vợ chồng thức sáng đêm mà bàn luận với nhau, khi thì nói con mình sẽ sống, lúc lại nói con mình chắc chết, khi thì nói vậy, lúc lại nói khác, trông đêm mau sáng dặng cho biết rõ việc ra thế nào.

(Sau sẽ tiếp theo).

T. T. N.

Thất kiem thập tam hiệp

(Tiếp theo)

Nói về người khách ở San-đông này, họ Ngủ tên Thiên-Báo, ấy là một tên cường-đạo ở tại Cửu-long-San, vẫn có ba anh em, người lớn hết họ Từ tên Khánh, hay dùng một cây đại-đao, trèo tường trở vách vô nghệ cao cường, lại có nghề bá bộ xiêng dương (1) bá phát bá trúng, cho nên thiên hạ đều gọi là thần-tiên-thủ; người thứ hai là Ngủ-thiên-Báo này, xước hiệu là Phát-thiên-Điêu, hay dùng một cây thiết-côn, vẫn cũng có danh trong chôn Giang-hồ; còn người thứ ba tên là Ngủ-thiên-Hùng, ấy là em ruột của Ngủ-thiên-Báo, tuổi tuy còn nhỏ mà sức lại mạnh hơn anh mình, hay dùng hai trái đồng-chùy, mồi son răng trắng, thiên hạ gọi là tái-Nguơn-Khánh; ba vị anh-hùng này ở tại Cửu-long-San, tụ hơn 5 ngàn lâu-la, cướp giựt khách-thương qua lại, song có một điều này cũng khá, là những mây làng lân cận, chẳng hề động tới, còn những khách-thương vốn ít, buôn bán tầm thường mà đi ngang qua đó, thì cũng cảm nhứt-lâu-la chẳng cho phá khuấy, vì chẳng hại địa-phương cho lắm, cho nên quan binh cũng chẳng nói chi. Ngày ấy Ngủ-thiên-Báo nghe đồn tại thành Dương-châu là chỗ tưu địa hoa thiên vui vẻ lắm, lại nhằm lúc tiết xuân, bèn dắt theo một đũa tùy

(1) Bá bộ xiêng dương, là một trăm bước bán xô lá dương, nghĩa là bán hay lắm.

tùng tuốt xuống Dương-châu, ghé vào Nghi-xuân-
viện, gặp Đặng Tái-Tây-Thị và Bạch-thê-Tâm, bèn đem
lòng mè luyên, ở đó hơn nửa tháng dư, hao tốn
gần hơn trăm lượng, đang lúc vui trăng đêm gió,
bỗng nghe ở ngoài lại kêu hai cục yêu ra mà rước
khách, lại thầy Trương-Má chạy vào lời ngon tiếng
ngọt năn-nỉ đôi ba phen. Ngụ-thiên-Báo còn đang
đợi dự, vâng nghe ở ngoài đập bàn đá ghê, đánh phá
tưng bừng, lại thấy những bọn a-huôn ho-hải chạy
vào mà nói rằng: « Cha chà! Không xong rồi, nó
đã đập đổ bệ hột mà nó còn muốn vào đây mà
làm đờ kia cà! » Lúc ấy Ngụ-thiên-Báo lòng giận
đã sùng, kể nghe a-huôn vào nói như vậy thì lại
càng giận lắm, vâng đứng giẫy nhẫy ra, mây vị cò-
nương vừa muốn kéo lại song kéo chẳng nổi, còn
Lý-văn-Hiêu lúc đang làm lung, xây thầy ở
trong nhãy ra một người cao lớn mặt mũi vàng
lườm, biết chắc là khách San-đông, liền xách ghê
đánh nhau, Ngụ-thiên-Báo tránh qua một bên, rồi
đánh nhau tại giữa trung-đường hơn mười dư hiệp,
Ngụ-thiên-Báo ngăn đánh chẳng lại, còn tên tùy tùng
cũng xen vào đánh giúp, song vẫn là tay tám thương
cho nên hai người châu đánh một người mà Lý-
văn-Hiêu chẳng hề nao núng, liền rúc cây sắt-tiểu
nhuyễn-tiên ra, uoi đánh vù vù như gió, Ngụ-thiên-
Báo thấy trở đầu bị trọng thương, liền đánh không
lại, nên phải thoát chạy ra ngoài đi mật. Lý-văn-
Hiêu chẳng thèm rượt theo, cứ việc đánh nhau vào
trong, Trương-Má hoãn-kính, liền dắt Tái-Tây-Thị
và Bạch-thê-Tâm ra qui xuống dưới đất mà năn-nỉ
một hồi, Văn-Hiêu mới chịu ngừng tay, Trương-
Má liền hội a-huôn dọn bày tiệc rượu trong phòng
thết đãi Văn-Hiêu với Hoa-tính-Tam, lại kiếm lời
diệu ngọt om bốp nghe rất êm tai mát dạ, Lý-văn-
Hiêu dẫu có hun tâng hoành bạo cho mây cũng
phải xiêu lòng, liền khiến Hoa-tính-Tam viết ra
một tờ ngân-phiếu ba mươi lượng bạc, ký tên
mình vào rồi trao cho Trương-Má mà dặn rằng:
« Tôi nóng giận đập phá của đi, nay tôi thương lại
cho đi, vậy thì đi hãy cầm cái giấy này qua phía
nam-môn tìm đến tiệm muối hiệu là Lý-nguyên-
Thái, trao cho tên tài-phủ mà lấy bạc. » Trương-
Má lãnh lấy tờ ngân-phiếu rồi, thiên ân vạn tạ, lại
kiềm nhiều đến niềm nở bợ đỡ đưa theo. (Ấy là
trông đời duy có sự mềm yếu nó buộc trời mới
nổi cái sự cứng xằng mà thôi, mà như là mây chỉ
Tào-kê, miệng ngọt như đường, mà lòng bén như
dao, rất nên ghê gớm, xưa nay những trang anh-
hùng hào-khiet, làm cũng đã nhiều, huôn chỉ là bực tám
thường, không nát cửa hại nhà làm sao cho đáng.
Khán-quan hãy coi đó mà coi, Lý-văn-Hiêu là một đứa

hun-hãn như cộp, mà bị mụ Trương-Má trời buộc
như chơi, đến đời phải xuất bạc ra mà thường bồi
cho đủ, thiệt cũng đáng ghê). Khi tiệc rượu xong
rồi, thì Tái-tây-Thị cặp với Văn-Hiêu, còn Bạch-thê-
Tâm thì cặp với Hoa-tính-Tam, dắt nhau vào phòng
mà vui nghề trăng gió.

(Sau sẽ tiếp theo)

NGUYỄN-CHÁNH-SÁT.

Thuốc hay thần hiệu

Tôi là Hồ-thiện-Dươn, làm thủ-bộ ở làng Thàn-
nhơn, tổng Thuận-trị, tỉnh Mỹ-tho, đau bệnh Tê Bại
đã lâu đi không được, tôi nghe ai nói thầy ở đâu
hay đi tìm cùng xứ, uông 13 ông thầy và 3 ông
thầy pháp chuyên trị không mạnh chút nào, các
thầy chạy hết, tôi nằm ngổ không yên, khôn cực
buồn rầu thăm thiết cho thân thể tôi ăn uống không
được tồn hạc nhiều, mà bệnh không dứt dăm, làm
sự gì không được.

Mày đầu có Hồ-văn-Soi ở làng Tân-hiệp tới thăm
tôi, khoe rằng: Tôi đau bệnh Ho Phù Thùng Bụng
lớn, bệnh nặng lắm, tôi uống nhiều thầy thuốc chạy
hết không hết, nói tôi mất Thử thuốc, tôi đi tìm
thầy thuốc, nghe họ đồn đã lâu thuốc thầy Cuộc,
có nhiều ông uông mạnh tặng khen trong các Nhựt
trình thuốc linh-nghiem hay lắm, tôi đi mua thuốc
Tê-dâm, thuốc Thiên-bôi, thuốc Tê uông hơn một
tháng mạnh hết các bệnh, sau tôi cứ uông thuốc
Bổ-lực hoài; lại sức ăn ngủ thường, tôi rày có da
thịt làm xóc vát, tôi nói thiệt chỉ cho sai người đi
mua uông thử.

Tôi nghe lời mua uông thử chịu Tê-dâm thuốc
Tê-bổ, hơn 2 tháng mạnh đi được, tôi mừng hết
sức, đi tới cảm ơn thầy Cuộc, và tôi xin ăn hành
các Nhựt trình, tôi ở chôn quê mùa nói lời thiệt
thà có sao nói ngay, trong làng, tổng đều biết bệnh
tôi đau đã lâu.

Tôi xin ông Chủ bút làm ơn ăn hành cho chư
quối vị biết thuốc trị bệnh hay.

HỒ-THIỆN-DUƠN ký.

NHÀ HÀNG

Hiệu là RESTAURANT DU PROGRÈS

ở TẠI ĐƯỜNG AMIRAL DUPRE

số 49, 51, 53 Saigon

Thầy BA-LÊ, làm quản-ly

Đồ ăn nấu sạch sẽ kỹ lưỡng, có bán rượu lễ
đủ thứ, trên lầu có phòng ngủ sạch sẽ vô hồi, mỗi
phòng đều có đèn khí sáng ngời, mỗi bàn ăn lại
có quạt máy điện khi mát mẻ. — Lục châu chư vị
có đi việc chi mà lên Saigon thì xin đến tại nhà
hàng này mà nghỉ, bữa ăn và phòng ngủ giá rẻ
hơn hết. Đường lên xuống nơi phòng, có chừa
thang riêng phía ngoài, muốn lên xuống vào ra giờ
nào tùy tiện.

Lời rao

Kính lời cho chư quý hữa đăng rờ:

Hạt Sa-déc tại làng Tân-phú-dông, có một cái lò
đúc lư, đúc chưng đèn, đúc nồi đồng, mâm thao, ô,
hộp thao, ống nhỏ thứ lớn, nhỏ đều có đủ cho chư
quối hữu dùng. Muốn mua bao nhiêu cũng đủ giá
rẻ, là mới làm tốt lắm, xin chư quối hữu trước
nữa là mình giúp mình với nhau cho nên việc, sau
tôi sáng lòng tiếp rước trọng đãi và tôi cũng kính
rao luôn cho anh em rờ, ai biết làm nghề thợ đúc,
thợ tiện thì mau mau tới tôi, mượn ăn bạc tháng
từ 15 đồng, 20 đồng, 25 đồng, cho tới 30 đồng
một tháng, còn như muốn ăn từ bộ hoặc từ lư,
hay là từ cái thì tôi cũng cho ăn giá tiền bằng
rưỡi, xin anh em thợ thầy lời rao này mau mau
đến, tôi cũng có lòng trông đợi anh em lắm, còn
hai cái bệnh tôi rao đã hai năm rồi sao chẳng thấy
ông danh-y nào chịu cho, để cho tôi hoài vọng
đợi chờ các ông hoài.

Sa-déc, canton d'An-Trung.

Village de Tân-phú-dông.

HUYỀN-VĂN-HỒ, bân đờ cấn.

Sách dạy làm bánh

(THEO PHÉP ANNAM)

Sách này là của thầy Phụng-hoàng-Sang
và thầy Trân-quang-Có mới làm ra, dạy
đủ cách làm bánh theo phép Annam, ai
có con gái cũng nên mua mà cho nó học.
— Giá mỗi cuốn là 0 \$25.

Tại tiệm thầy Huỳnh-kim-Danh ở tại
đường Catinat số 12 Saigon có bán.

TRUYỆN HAY

TÔNG-TỪ-VÂN

TRỌN BỘ SAU CUỐN

Mây tiệm sách đều có bán

TIỆM THỢ BẠC HIỆU

BIJOUTERIE PARISIENNE

CỦA ÔNG J. GIUNTOLI VÀ ÔNG A. G. BARDOTTI

ở tại đường Catinat số 126,

Gán nhà hàng Café de la Terrasse.

Tiệm cái tại Paris, tiệm ngành tại
Bastia nước Corse

Nay chúng tôi có lòng kính rao cho nhiều người
quen biết và mua bán cùng chúng tôi đăng hay
ràng: chúng tôi mới lãnh tại nhà hàng cái ở Paris
những đồ nữ trang kể ra sau này: Dây chuyền đeo cổ,
médallions vàng đeo tay, bông tai có hạt thủy
xàng, hạt thủy xàng, cà rá, chiến đồng hồ và đồ
đeo theo chiến, lớn nhỏ đủ thứ và nhiều kiểu lạ
rất xinh tốt. Tại thành Paris chúng tôi có tiệm cái
làm những đồ nữ trang và trong nước Langsa
chúng tôi nhiều tiệm nhánh buôn bán, cho nên
chúng tôi mới sáng lòng bán những đồ nữ trang
nhẹ giá tiền hơn các chỗ buôn bán khác. Sự buôn
bán của chúng tôi chắc chắn hẳn hoi.

Vậy trước khi đi chọn lựa đồ nữ trang xin các
cô các bà, chưa biết tiệm chúng tôi cùng người
đã quen biết rồi, đến mà xem những đồ xinh tốt
và giá rẻ lắm.

Đường Catinat nhà số 126,
Chủ tiệm Giuntoli và Bardotti.

HÃNG COURTINAT VÀ CÔNG-TY

Tại đường Catinat, số 96-98-100-102-104-108

Nhà này bán lẻ đủ thứ hàng hóa hơn các nhà tại Saigon, và chẳng hề mua nhiều ít.

Lại đó có đủ thứ hàng của người Annam dùng, như thủy ba, tờ tây, nhun đủ thứ, lục soạn, lụa và nỳ đủ màu.

Có bán đồ vật dụng trong nhà: ghế cây ưỡng "Tonet" đủ kiểu, giường sắc, mùng, nệm, mền, gối; bàn tủ bằng cây Hongkong; kiền lớn chạm khéo lắm và tốt nhất hạng (glace de Venise).

Tại đó có nhiều xe máy, có giày cách mới tốt và chắc giá rẻ.

Có một mình nhà này có bán tủ sắc hiệu "Hummer" tốt hơn các thứ tủ dùng từ lâu nay không cháy mà lại chìa khóa không bác chước được.

Cũng có bán nhiều đồ dùng theo cuộc hành lý; dầu thơm, đồ nữ-trang, hột xoàn và thủy tinh, máy nói hiệu "Pathé" đèn chưng bằng đá cẩm thạch.

Nay tại hàng tôi có đủ thứ **THỦY XOÀN**, giá bán rẻ mắt tùy theo hạng,

Tại hàng này và mấy nhà buôn tại Chợ-lớn cùng khắp cả lục châu cũng đều có bán nhiều hiệu dù thượng hạng.

Trót ba mươi năm dư, trong toàn cõi Đông-dương từ Nam chí Bắc, ai ai cũng đều rõ biết thứ dù có in hiệu theo đây thiết là nhẹ nhàn xin đẹp và lâu rách lâu hư, và lại bán giá rẻ hơn nữa. Như có mua dù thì phải nài cho có thiết hiệu này mà mua thì là tốt hơn hết,

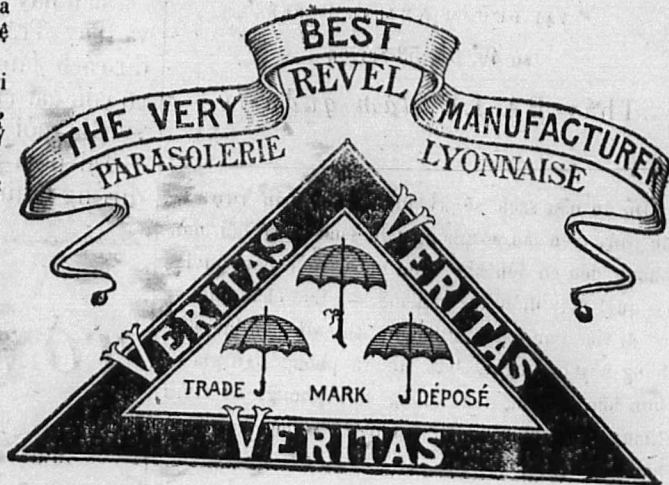
Huân-tử cách-ngôn

Sách này của thầy Nguyễn-chánh-Sát, đã dọn ra để dạy trẻ em; con trai thì học cho biết Tam-cang và Ngũ-thương còn con gái thì học cho biết Tam-tùng và Tứ-đức, trong ấy cũng có nhiều sự tích hay và có ích; người lớn cũng nên mua mà xem cho tiêu khiển.

Giá mỗi cuốn là..... 0\$50

Tại Saigon mấy nhà sách đều có bán.

Tại nhà nhứt-trình *Nông-cổ Min-đam* cũng có bán.



Maison F. MICHEL

ET
COMPTOIR D'ÉLECTRICITÉ
L. CAFFORT successeur, 169 rue Catinat, Saigon.

Tại nhà hàng ông Michel và hàng buôn điện khí hiệp lợi ở đường Catinat số 169, bây giờ ông L. Caffort làm chủ.

Có bán đủ thứ đồ nữ trang và hột thủy xoàn, thủy tinh, ngọc thạch, đồng hồ bạc, hình đồng, kiền con mắt, đồng hồ lớn nhỏ, và có đồng hồ trái quit tốt hiệu *Omega* chạy chẳng sai. Nhà hàng này là tiệm ngành hàng đúc súng và bán xe máy bên nước Langsa hiệu St-Etienne. Có một người thay mặt là ông Caffort mà thôi.

COMPAGNIE COLONIALE D'EXPORTATION

ĐƯỜNG CATINAT SỐ 159

Bán sỉ, bán lẻ. Đồ tốt và giá rẻ.

Tủ sắt đủ thứ, vải bông, ni, nhun, giày, vớ, dù, mền, giường sắt, giường ruột gà, médailles đủ thứ, dây băng cho các hàng viên quan Annam cùng xá trường.

PARIS, MANGON

Siège social 90 rue de Maubeuge, Paris
BUREAUX ET MAGASINS
15, 16, Quai Francis-Garnier, Saigon

Tại hàng này có bán:

Áo thun, dây nịt, nón lông thò, nón rơm đủ thứ cho người lớn cùng con nít.

Đồ nâu ăn có tráng sành, xuy chỉ cùng có thứ bằng sắt.

Đồ học tập giấy mực, vản vản.
Đồ bắt kê ngựa chiếc và đôi, yên cỡi, roi, đèn thường và đèn Acétylène, bánh xe Caoutchouc.
Máy cày vàng và đủ thứ đồ phụ tùng cho thợ bạc.
Hột thủy tinh lớn nhỏ đủ thứ.
Pháo bông, pháo hoa cái đủ các thứ giá từ 15 đồng sấp lên.

Máy để chữa lừ lẹ lăm:

EXCELSIOR SYSTÈME
BREVETÉ P. C. CARRE
DE PARIS; máy này có thứ cho nhơn dân coi trước mặt viên quan quới chức Langsa, giá rẻ.



Vậy trong lục châu ai muốn mua cái chi theo trên đây, xin gửi thơ cho hàng hay là đến tại hàng này mà mua.

Đã lại rồi!

Những đĩa hát máy có danh tiếng hiệu **NGŨ-LUÂN-MINH-GIÁM**

Đĩa hát này là một sự *hay khéo*, ta thường trong các công nghệ đương thời tân bộ.

Hơi hát ra ai ai nghe, đều tưởng là mình ở tại rạp hát mà nghe tiếng tự nhiên của những tay hát danh tiếng nội cõi Đông-dương này; thiết là âm thanh rõ ràng, trong trẻo, không ó ẻ, chẳng rề mà cũng không khịch mũi; *ây là đều chẳng có ai làm đặng* lâu nay.

Đĩa hát "NGŨ-LUÂN-MINH-GIÁM" này chạy bằng hột ngọc dùng hát với máy hiệu PATHÉPHONE và các thứ máy khác chạy bằng hột ngọc đều đặng cả.

Giá mỗi đĩa là **MỘT ĐỒNG TÁM CẮC (1\$80)**

Mục lục xin, gửi cho không.

Xin chur quý quan hãy mua về hát thử coi, thì mới rõ là vàng đá.

Société Phonique d'Extrême-Orient, 92 et 95, rue Catinat Saigon

Chủ hãng: **A. MESSNER** kính cáo.



Muôn đời máy hát đĩa chạy bằng kim ra máy hát đĩa chạy bằng hột ngọc, thì chẳng khó chi, xin chur quý quan hãy mua thêm cái diaphragme hiệu **ZORA** mà ráp vào máy hát mình đã có, thì dùng cũng đặng cả.

Hiệu diaphragme **ZORA** này là trót bực khéo léo trong đời.

Giá mỗi cái là... 6\$00

Đĩa hát này chạy bằng hột ngọc, *đủ hai mặt, rộng ba tít tây*, đồ dùng mà làm nó *chẳng hề hư vì có bằng cấp* và chắc rằng tốt hơn các thứ khác.

Hàng GRAF-JACQUE và Công-ty

TẠI PARIS SAIGON VÀ NAM-VANG

Tại Saigon ở đường Catnat, số 65

Tủ sắt hiệu BAUCHE, lớn nhỏ đều có bán luôn luôn trong hàng.

Thuộc về đồ làm nhà cửa kẻ y thì thiết là tốt và chắc lắm, chính tại bên lò qua.

Ông khóa đủ thứ, song hống, vis nhỏ lớn bằng sắt hay là bằng thép; hồ-lon nhỏ, lớn, bằng sắt và thép, xi-mon tốt hiệu DEMARLE LONQUEY, đục bào, cưa, khoan đủ thứ, hàng rào sắt, cửa sắt, song sắt, có đủ kiểu; thùng đựng lúa 40 lít, và lượng đựng rượu lớn nhỏ đủ hết, yên ngựa, đồ bắc kê đôi và chiếc tốt nhất hảo hạng. Nước sơn đủ các thứ màu, dầu cá sông và chín, dầu sáng, dầu môi và đủ các thứ dầu khác nữa. Ghê to-nê « Thonet » đủ các thứ.

THUỘC VỀ ĐỒ SĂN BẮN

Súng hai lòng, súng một lòng lớn nhỏ đủ thứ, súng sáu đủ thứ, thuốc súng đủ thứ, bĩ súng và lại đủ những đồ phụ tùng theo về súng ông.

THUỘC VỀ ĐỒ CHUNG TRONG NHÀ

Đèn treo đủ thứ lớn nhỏ và đèn treo bằng phay từ bốn và sáu ngọn thiết là nhất hảo hạng tốt ở tại bên Kinh-dô (Paris) gửi qua bán.

Kính các quan viên cũng như giới hữu có muốn dùng mua vật chi xin đến tại hàng.

AVIS

Nous achetons à des conditions rémunératrices les TIMBRES-POSTE (ayant servi) de L'INDOCHINE en parfait état propres et sans déchirures.

Adresser offres-communications envois à THEODORE CHAMPION et Cie 13 Rue Drouot Paris.

Correspondance en Anglais et Allemand.

Con cò cù

Có người muốn mua con cò Đông-dương dùng rồi (tục gọi là con cò chệt), mà phải cho sạch sẽ và đừng rách.

Như ai muốn bán thì phải gửi thơ cho nhà THEODORE CHAMPION ET C^{ie} 13 RUE DROUOT PARIS mà thương nghị.

Gửi thơ bằng chữ Anglais và Allemand.

Hàng MAZET

Ở đường Paul Blanchy số 10

Có bán rượu RHUM MANA, rượu này rất có ích, mỗi nhà nên mua một ve mà dùng. Thương hàng, đau bụng cũng là thiên-thời, dùng thì hiệu nghiệm lắm. Mùi thơm uống rất ngon.

Hãy coi cho kỹ kẻo lầm thứ giả.

Bán rượu QUINA GENTIANE, rượu này làm bởi nhà dòng Saint-Paul, có bổ vị ngon-sâm rất tiêu bổ.

Bán thuốc vãn hiệu DIVA, hút thơm khỏi thiết ngon, có thoa sáp nơi đầu mỗi điều, hút khỏi dính môi. Mỗi gói có một cái hình chụp rất khéo và trong nhiều gói có đề một miếng giấy, kêu là: « Giấy ban thư-ông » cho không, hoặc một cái đồng hồ, hoặc một hộp xà-bong thơm, hoặc một hộp Cigares, hoặc một hộp khăn mouchoires, vãn vãn... Như aiặng miếng giấy ấy thì hãy đem đến tại hàng ông Maze mà lãnh thư-ông, còn ai ở xa đến khôngặng thì viết thơ và gửi cái giấy ấy đến, nói cho rõ chỗ ở và tên họ và món đồ mình muốn thì ông Mazet sẽ gửi đồ ấy đến chẳng sai.

Có bán xà-bong thơm hiệu CON SÁU (crocodile) xà-bong này thiết rất tinh hảo và trong sạch lắm, mùi nó thơm diệu dàng hơn các thứ xà-bong kia. Như ai dùng thứ xà-bong này, thì thịt sẽ trở nên mịn màng trắng trẻo, và lại khỏi sự bệnh hoạn nữa.

Tướng hay lắm

Những tướng mới in đây là của ông Cao-hữu-Dực cựu Tổng-độc trấn tỉnh An-giang, đặt hay lắm, xin chur qui vị mua trước xem chơi sau cho biết tài ăn học của người:

Tướng Ô-thước trọn bộ bốn thứ 0\$80

Tướng Ngũ-hỏ Bình-tây 4^e 2^e 3^e 0,25

Tướng Tông-từ-Van đương in.

Tại Sài-gòn tiệm Phát-Toán, tiệm J. Việt, ở đường d'Ormay, tiệm I. Đống ở đường Charner thầy đều có bán.

Saigon, — Imp. Commerciale.

P. Le Gérant: LÊ-VIN-TRUNG.

Trong